

Số: 64 /BC-UBND

Hung Yên, ngày 20 tháng 5 năm 2013

**BÁO CÁO**

**Về việc tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần  
Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2012**

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

Thực hiện các Quyết định số: 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”; số 152/QĐ-BNV ngày 26/02/2013 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2012 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên báo cáo Bộ Nội vụ như sau:

- Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính (Gửi kèm theo).

- Các tài liệu kiểm chứng gửi kèm theo Bảng tổng hợp.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên báo cáo Bộ Nội vụ./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- CV: Nội chính<sup>QH</sup>;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Khắc Hào**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TIÊU CHÍ,  
TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

*(Gửi kèm theo Báo cáo số 10/BC-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2013  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)*



STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tự đánh giá	Tài liệu kiểm chứng
<b>1</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC</b>		
<b>1.1</b>	<b>Kế hoạch CCHC năm</b>		Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20/02/2012 của UBND tỉnh
1.1.1	Ban hành kế hoạch CCHC năm kịp thời ( <i>trong Quý IV của năm trước liền kề năm kế hoạch</i> )	0,25	
1.1.2	Xác định đầy đủ các nhiệm vụ CCHC trên các lĩnh vực theo Chương trình CCHC của Chính phủ và bố trí kinh phí triển khai	0,5	
1.1.3	Các kết quả phải đạt được xác định rõ ràng, cụ thể và định rõ trách nhiệm triển khai của cơ quan, tổ chức	0	
1.1.4	Mức độ thực hiện kế hoạch CCHC	0,5	Báo cáo số 83/BC-SNV ngày 10/12/2012 của Sở Nội vụ báo cáo CCHC năm.
<b>1.2</b>	<b>Báo cáo CCHC</b>		- Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 13/3/2012 của UBND tỉnh báo cáo CCHC quý I; - Báo cáo số 30/BC-SNV ngày 14/6/2012 của Sở Nội vụ báo cáo CCHC 6 tháng; - Báo cáo số 55/BC-SNV ngày 12/9/2012 của Sở Nội vụ báo cáo CCHC quý III; - Báo cáo số 83/BC-SNV ngày 10/12/2012 của Sở Nội vụ báo cáo CCHC năm.
1.2.1	Số lượng báo cáo ( <i>2 báo cáo quý, báo cáo 6 tháng và báo cáo năm</i> )	0,5	
1.2.2	Tất cả báo cáo có đầy đủ nội dung theo hướng dẫn	0,5	
1.2.3	Tất cả báo cáo được gửi đúng thời gian quy định	0,5	
<b>1.3</b>	<b>Kiểm tra công tác CCHC</b>		
1.3.1	Kế hoạch kiểm tra CCHC đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện ( <i>có KHKT riêng hoặc nằm trong kế hoạch CCHC năm</i> )	0	
1.3.2	Mức độ thực hiện kế hoạch kiểm tra	0	
1.3.3	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	0	
<b>1.4</b>	<b>Công tác tuyên truyền CCHC</b>		- Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20/02/2012 của UBND tỉnh - Công văn số 111/UBND-KSTT ngày 20/01/2012 về phát động “ <i>Chung tay cải cách hành chính</i> ” - Công văn 127/VP-KSTT ngày 26/7/2012

			của UBND tỉnh về chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo đơn vị mình phối hợp với Đài phát thanh Truyền hình tỉnh thực hiện chuyên mục “ <i>Chung tay cải cách thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên</i> ”.
1.4.1	Kế hoạch tuyên truyền CCHC (Có kế hoạch tuyên truyền CCHC riêng hoặc nằm trong kế hoạch CCHC năm)	0,5	
1.4.2	Mức độ thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC	0,25	Công thông tin điện tử tỉnh, các sở, ngành và UBND cấp huyện đều đăng tải chuyên mục “ <i>Chung tay cải cách thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên</i> ”. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có bài dự thi về chủ đề “ <i>Chung tay cải cách thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên</i> ”.
<b>1.5</b>	<b>Sự năng động trong chỉ đạo, điều hành CCHC</b>		
1.5.1	Gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng	1	Gắn CCHC trong việc đánh giá chính quyền trong sạch vững mạnh theo Quyết định số 68/2006/QĐ-UBND ngày 26/7/2006 của UBND tỉnh.
1.5.2	Sáng kiến trong triển khai công tác CCHC	0	
<b>2</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TẠI TỈNH</b>		
<b>2.1</b>	<b>Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh</b>		
2.1.1	Mức độ thực hiện kế hoạch xây dựng VBQPPL hàng năm của tỉnh đã được phê duyệt	0,5	+ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 16/02/2012 của UBND tỉnh ban hành Chương trình xây dựng văn bản QPPL của UBND tỉnh năm 2012. + Văn bản QPPL đã được ban hành trong năm. + Báo cáo thẩm định.
2.1.2	Thực hiện quy trình xây dựng VBQPPL	0,5	+ 50 văn bản (27 Nghị quyết, 20 Quyết định, 03 Chỉ thị) được ban hành không có trong Chương trình xây dựng văn bản của HĐND, UBND.  + 36/50 văn bản (15 Nghị quyết, 18 Quyết định, 03 Chỉ thị) được ban hành không nằm trong Chương trình và không được Sở Tư pháp thẩm định.
<b>2.2</b>	<b>Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật</b>		
2.2.1	Ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL	0,5	Kế hoạch liên ngành số 602/KHLN-STP-VPUBND-VPĐQBH&HĐND tỉnh ngày 11/9/2012 của liên ngành Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng ĐQBH&HĐND tỉnh về việc rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành từ ngày 01/7/2011 đến 30/6/2012

2.2.2	Mức độ hoàn thành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL	0,5	<p>- Quyết định số 262/QĐ-TTHĐND ngày 16/11/2012 của Thường trực HĐND tỉnh về việc công bố, xử lý kết quả rà soát VBQPPL do HĐND tỉnh ban hành trong thời điểm từ ngày 01/7/2011 đến ngày 30/6/2012;</p> <p>- Quyết định số 2078/QĐ-UBND ngày 28/11/2012 của UBND tỉnh về việc công bố, xử lý kết quả rà soát VBQPPL do UBND tỉnh ban hành trong thời điểm từ ngày 01/7/2011 đến ngày 30/6/2012.</p>
2.2.3	Xử lý kết quả rà soát	1	<p>- Quyết định số 262/QĐ-TTHĐND ngày 16/11/2012 của Thường trực HĐND tỉnh về việc công bố, xử lý kết quả rà soát VBQPPL do HĐND tỉnh ban hành trong thời điểm từ ngày 01/7/2011 đến ngày 30/6/2012;</p> <p>- Quyết định số 2078/QĐ-UBND ngày 28/11/2012 của UBND tỉnh về việc công bố, xử lý kết quả rà soát VBQPPL do UBND tỉnh ban hành trong thời điểm từ ngày 01/7/2011 đến ngày 30/6/2012.</p>
2.3	<b>Tổ chức và kiểm tra việc thực hiện VBQPPL tại tỉnh</b>		<p>Không đủ tài liệu kiểm chứng. Tài liệu kiểm chứng hiện có: Bảng tổng hợp văn bản QPPL của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành trong năm 2012 (Chính phủ 88 văn bản, Bộ, cơ quan ngang Bộ 792 văn bản); Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 16/02/2012 của UBND tỉnh ban hành Chương trình xây dựng văn bản QPPL của UBND tỉnh năm 2012; Kế hoạch số 115/KH-HĐPB ngày 27/02/2012 tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch kiểm tra số 671/KH-HĐPB ngày 11/10/2012 của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Không có tài liệu kiểm chứng về việc ban hành chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL, tổ chức thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.</p>
2.3.1	Tổ chức triển khai thực hiện VBQPPL do Trung ương ban hành	0	
2.3.2	Ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực hiện VBQPPL tại tỉnh	0	
2.3.3	Mức độ thực hiện kế hoạch kiểm tra	0	
2.3.4	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	0	
<b>3</b>	<b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>		
3.1	Rà soát, đánh giá, cập nhật thủ tục hành chính		

3.1.1	Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của tỉnh theo quy định của Chính phủ	0,5	Quyết định số 117a/QĐ-UBND ngày 31/01/2012 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2012 (Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 30 Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC)
3.1.2	Mức độ thực hiện kế hoạch	0,75	Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 của UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh năm 2012, trong đó thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính của các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Công thương và các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã; mức độ thực hiện đạt 70% kế hoạch.
3.1.3	Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát	2	<p>UBND tỉnh ban hành các quyết định công bố lại Bộ thủ tục hành chính của các sở, ngành sau khi tiến hành thống kê, rà soát. Nội dung các quyết định công bố các TTHC mới ban hành, các TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và hủy bỏ, bãi bỏ các TTHC không còn hiệu lực thực hiện, bao gồm: các Quyết định số: 1485/QĐ-UBND ngày 14/8/2012; số 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149/QĐ-UBND ngày 13/12/2012 của UBND tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành: Ban quản lý các khu công nghiệp, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Giao thông Vận tải.</p> <p>Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 của UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh năm 2012,</p>
3.1.4	Cập nhật, công bố TTHC theo quy định của Chính phủ	1	Ban hành các quyết định số: 1485/QĐ-UBND ngày 14/8/2012; số 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149/QĐ-UBND ngày 13/12/2012 của UBND tỉnh về việc công bố bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành: Ban quản lý các KCN, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Giao thông Vận tải.
3.1.5	Thực hiện việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh	0,5	Theo báo cáo số 180/BC-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh Hưng Yên về kết quả công tác cải cách TTHC năm 2012, Văn Phòng UBND tỉnh đã thực hiện việc tiếp nhận và xử lý 18 phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức. Các kiến nghị hầu hết được tiếp nhận thông qua hình thức gọi điện thoại.
3.1.6	Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh	1	Theo báo cáo số 180/BC-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh Hưng Yên về kết quả công tác cải cách TTHC năm 2012, Văn Phòng UBND tỉnh đã thực hiện việc tiếp nhận và xử lý 18 phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức. Các kiến nghị hầu hết được tiếp nhận thông qua hình thức gọi điện thoại.

			Nội dung các phản ánh chủ yếu về trình tự, cách thức thực hiện TTHC, đối tượng và cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, mẫu đơn mẫu tờ khai của các TTHC trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh, lĩnh vực kê khai thuế, lĩnh vực cấp phép xây dựng, lĩnh vực quảng cáo ... Tất cả các phản ánh, thắc mắc của cá nhân, tổ chức đã được chuyên viên văn phòng hướng dẫn, giải thích kịp thời, thỏa đáng.
<b>3.2</b>	<b>Công khai thủ tục hành chính</b>		
3.2.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã công khai đầy đủ, đúng quy định TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	2	Trong năm 2012, Văn phòng UBND tỉnh đã thành lập đoàn kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại một số cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Qua quá trình kiểm tra cho thấy, 100% các cơ quan thực hiện công khai đầy đủ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Tài liệu kiểm chứng: - Biên bản làm việc của Đoàn công tác KSTTHC Văn phòng UBND tỉnh tại các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa Thể thao và Du lịch; - Báo cáo định kỳ hàng quý công tác kiểm soát thủ tục hành chính của các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố; - Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh Hưng Yên về kết quả công tác cải cách TTHC năm 2012.
3.2.2	Tỷ lệ TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của tỉnh	1	Trên 50% các TTHC đã được công khai đầy đủ, đúng quy định trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử của các sở, ngành.
<b>4.</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC</b>		
<b>4.1</b>	<b>Tuân thủ các quy định của Chính phủ, các bộ về tổ chức bộ máy</b>	1	Căn cứ các quy định của Chính phủ, các bộ về tổ chức bộ máy UBND tỉnh Hưng Yên đã có các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành tỉnh.
<b>4.3</b>	<b>Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện</b>		
4.3.1	Ban hành kế hoạch kiểm tra	0,5	10/28=35,7% số đơn vị được kiểm tra theo Quyết định số 159/QĐ-SNV ngày 12/12/2011 của Sở Nội vụ
4.3.2	Mức độ thực hiện kế hoạch kiểm tra	1	10/10=100% số đơn vị đã được kiểm tra theo các Quyết định của Sở Nội vụ: - Số 23/QĐ-SNV ngày 28/3/2012; - Số 76/QĐ-SNV ngày 10/5/2012;

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 88/QĐ-SNV ngày 04/6/2012;</li> <li>- Số 89/QĐ-SNV ngày 18/6/2012;</li> <li>- Số 103/QĐ-SNV ngày 06/8/2012;</li> <li>- Số 106/QĐ-SNV ngày 28/8/2012;</li> <li>- Số 109/QĐ-SNV ngày 20/9/2012;</li> <li>- Số 111/QĐ-SNV ngày 24/10/2012;</li> <li>- Số 638/QĐ-SNV ngày 28/11/2012;</li> <li>- Số 646/QĐ-SNV ngày 18/12/2012.</li> </ul>
4.3.3	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	0,75	<p>Hầu hết các vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý theo các kết luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 11/KL-SNV ngày 15/5/2012;</li> <li>- Số 15/KL-SNV ngày 26/6/2012;</li> <li>- Số 19/KL-SNV ngày 20/7/2012;</li> <li>- Số 19a/KL-SNV ngày 25/7/2012;</li> <li>- Số 20/KL-SNV ngày 12/9/2012.</li> </ul>
<b>4.4</b>	<b>Thực hiện phân cấp quản lý</b>		
4.4.1	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ ban hành	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 44/2005/QĐ-UB ngày 09/6/2005 của UBND tỉnh về ban hành quy định về phân cấp tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh quản lý;</li> <li>- Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 của UBND tỉnh về ban hành Quy định phân công nhiệm vụ, phân cấp quản lý trong các lĩnh vực quy hoạch xây dựng; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chi phí đầu tư công trình, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.</li> </ul>
4.4.2	Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp huyện và các đơn vị trực thuộc	1	<p>Kiểm tra theo các Quyết định của Sở Nội vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 23/QĐ-SNV ngày 28/3/2012;</li> <li>- Số 76/QĐ-SNV ngày 10/5/2012;</li> <li>- Số 88/QĐ-SNV ngày 04/6/2012;</li> <li>- Số 89/QĐ-SNV ngày 18/6/2012;</li> <li>- Số 103/QĐ-SNV ngày 06/8/2012;</li> <li>- Số 106/QĐ-SNV ngày 28/8/2012;</li> <li>- Số 109/QĐ-SNV ngày 20/9/2012;</li> <li>- Số 111/QĐ-SNV ngày 24/10/2012;</li> <li>- Số 638/QĐ-SNV ngày 28/11/2012;</li> <li>- Số 646/QĐ-SNV ngày 18/12/2012.</li> </ul>
4.4.3	Xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra	0,75	<p>Theo các kết luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 11/KL-SNV ngày 15/5/2012;</li> <li>- Số 15/KL-SNV ngày 26/6/2012;</li> </ul>

			- Số 19/KL-SNV ngày 20/7/2012; - Số 19a/KL-SNV ngày 25/7/2012; - Số 20/KL-SNV ngày 12/9/2012.
<b>5</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC</b>		
<b>5.1</b>	<b>Xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm</b>		
5.1.1	Tỷ lệ cơ quan hành chính (Sở và tương đương ở tỉnh, phòng và tương đương ở huyện) có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	0,5	Các sở, ngành đã xây dựng đề án vị trí, việc làm UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 27/4/2012 về phê duyệt chỉ tiêu, số lượng vị trí việc làm, ngạch đào tạo cần tuyển dụng, ngành, lĩnh vực đăng ký dự thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên
5.1.2	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, thuộc huyện có cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	0	Chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ Nội vụ.
5.1.3	Mức độ thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	0,5	
<b>5.2</b>	<b>Tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức</b>		
5.2.1	Tỷ lệ cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức	0,5	- Kế hoạch 142/KH-UBND ngày 02/12/2011 của UBND tỉnh; - Quyết định 1800/QĐ-UBND ngày 09/10/2012 của UBND tỉnh.
5.2.2	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện đúng quy định về tuyển dụng viên chức	0,5	Các Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2012 của các sở, ngành và UBND cấp huyện: Quyết định số 629/QĐ-UBND 27/4/2012; các Quyết định số: 732, 810, 1231, 1227, 1258, 1259, 1610, 1998, 2022, 260, 399, 537, 538, 539,.....
5.2.3	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện thực hiện bố trí công chức theo đúng quy định của vị trí việc làm và ngạch công chức	0,5	Các đề án của các sở, ngành và UBND cấp huyện xây dựng vị trí việc làm để tuyển dụng theo Kế hoạch của UBND tỉnh.
5.2.4	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, thuộc huyện thực hiện bố trí viên chức theo đúng quy định của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp	0	Chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ Nội vụ.
<b>5.3</b>	<b>Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức</b>		
5.3.1	Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức hàng năm của tỉnh	0,5	Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của UBND tỉnh.
5.3.2	Mức độ thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức của tỉnh	1	Báo cáo số 17-BC/TCT ngày 17/01/2013 của Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh.
<b>5.4</b>	<b>Đổi mới công tác quản lý công chức</b>		
5.4.1	Đánh giá công chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	0,5	Công văn số 190/SNV-TCCC ngày 02/5/2013 của Sở Nội vụ về báo cáo đánh giá



			phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2012
5.4.2	Thực hiện thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh	0,5	- Công văn số 2986/BNV ngày 20/8/2012 của Bộ Nội vụ; - Công văn số 1620/UBND-NC và Công văn số 1621/UBND-NC ngày 03/10/2012 của UBND tỉnh Hưng Yên.
5.4.3	Thực hiện thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo cấp sở và tương đương trở xuống	0	
5.4.4	Chính sách thu hút người có tài năng vào bộ máy hành chính	0,5	Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 11/3/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án thu hút sinh viên có trình độ Đại học chính quy về làm dự bị công chức tại xã, phường, thị trấn.
<b>5.6</b>	<b>Cán bộ, công chức cấp xã</b>		
5.6.1	Tỷ lệ đạt chuẩn của công chức cấp xã	1	1336 người/1417 người=94,3% Tờ trình số 186/TTr-SNV ngày 19/4/2013 của Sở Nội vụ trình UBND tỉnh
5.6.2	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã	1	1377 người/1671 người=82,4% Tờ trình số 186/TTr-SNV ngày 19/4/2013 của Sở Nội vụ trình UBND tỉnh
5.6.3	Tỷ lệ số cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong năm	1	2281 người/3088 người=74% - Báo cáo số 17-BC/TCT ngày 17/01/2013 của Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh; - Kế hoạch số 54/KH-TG ngày 15/11/2012 của Ban Tôn giáo; - Gửi kèm theo chú thích.
<b>6</b>	<b>ĐỔI MỚI CƠ CHẾ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP</b>		
<b>6.1</b>	<b>Thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính</b>		
6.1.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện triển khai thực hiện	1	Có 100% đơn vị cấp tỉnh; 10/10 đơn vị cấp huyện, đạt 100% (Báo cáo số 54/BC-STC ngày 14/5/2012 của Sở Tài chính).
<b>6.2</b>	<b>Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập</b>		
6.2.1	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện triển khai thực hiện cơ chế	1	Có 683/711 đơn vị cấp tỉnh đạt 96%; Có 400/400 đơn vị cấp huyện, đạt 100% (Báo cáo số 54/BC-STC ngày 14/5/2012 của Sở Tài chính).
<b>6.3</b>	<b>Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập</b>		
6.3.1	Tỷ lệ tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc tỉnh, thuộc huyện thực hiện đề án chuyển đổi cơ chế hoạt động đã được phê duyệt	1	Có 01 đơn vị được thành lập theo Quyết định số 66/2004/QĐ-UB ngày 26/6/2004 của UBND tỉnh Hưng Yên.

7.	<b>HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH</b>		
7.1.	<b>Ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh</b>		
7.1.1.	Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT của tỉnh (trong Quý IV của năm trước liền kề năm kế hoạch)	0,5	Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 20/11/2011
7.1.2.	Mức độ thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT của tỉnh	0,75	<p><b>Các công việc đã thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 168/QĐ-STTTT ngày 19/7/2012 và Quyết định số 180/QĐ-STTTT ngày 07/8/2012 của Sở Thông tin Truyền thông;</li> <li>- Kế hoạch số 145/KH-STTTT ngày 20/6/2012 và Kế hoạch số 20/KH-STTTT ngày 19/4/2012 của Sở Thông tin Truyền thông;</li> <li>- Báo cáo số 61/BC-STP ngày 30/01/2012 của Sở Tư pháp;</li> <li>- Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 24/8/2009 và Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh.</li> </ul> <p><b>Công việc đang và chưa thực hiện:</b> - Đang thực hiện Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 24/8/2009 và xây dựng Cổng thông tin điện tử tỉnh giai đoạn 2 theo Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành.</li> </ul>
7.1.3.	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản	0	Hiện có 5/28=17,86% đơn vị đang triển khai thử nghiệm là: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; Sở Giao thông vận tải; BQL các khu công nghiệp; UBND huyện Kim Động.
7.1.4	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) để trao đổi công việc	0,5	Hiện có 28/28=100% các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố có mạng LAN để trao đổi công việc theo đề án 112
7.1.6	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến	1,5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tất cả dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 1 và 2: Được đăng tải trên địa chỉ <a href="http://ccthanhchinh.hungyen.gov.vn">http://ccthanhchinh.hungyen.gov.vn</a></li> <li>- Hiện nay tỉnh có 16 dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sở Thông tin và Truyền thông có 2 dịch vụ</li> <li>+ Sở Xây dựng có 5 dịch vụ</li> <li>+ Sở Y tế có 9 dịch vụ</li> </ul> </li> </ul> <p>Địa chỉ truy cập: <a href="http://dichvucong.hungyen.gov.vn">http://dichvucong.hungyen.gov.vn</a></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỉnh chưa có dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 4.</li> </ul>
7.1.7	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành	0,5	- Hiện có 28/28=100% các sở, ban, ngành và

	chính cấp huyện có cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử		UBND các huyện, thành phố có Cổng thông tin điện tử bao gồm 01 cổng chính của Tỉnh (hungyen.gov.vn) và các cổng thành viên của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.  - Quyết định 2193/QĐ-UBND ngày 29/10/2009 của UBND tỉnh về phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên giai đoạn 1.
<b>7.3</b>	<b>Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính</b>		
7.3.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện được cấp chứng chỉ ISO	1	- Quyết định 771/QĐ-UBND ngày 05/5/2011 và Quyết định 855/QĐ-UBND ngày 05/6/2012 của UBND tỉnh; - Báo cáo số 42/BC-SKHCHN ngày 19/10/2012 Kết quả thực hiện Kế hoạch xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.  - Tính đến ngày 31/12/2012, trong tổng số 41 đơn vị phải xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống tiêu chuẩn chất lượng TCVN 9001:2008 theo Quyết định 117/QĐ-UBND ngày 05/5/2011 và Quyết định 855/QĐ-UBND ngày 05/6/2012 thì có 36 đơn vị HCNN (18 sở ngành, 13 chi cục và 5 huyện thành phố - có danh sách các đơn vị kèm theo) đã được cấp Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 và 05 đơn vị cấp Giấy chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2000. Trong năm 2013, 05 đơn vị này sẽ triển khai thực hiện mở rộng áp dụng HTQL chất lượng theo TCVN 9001:2008.
7.3.2	Tỷ lệ đơn vị hành chính cấp xã được cấp chứng chỉ ISO	0	Hiện nay chưa triển khai đến cấp xã
7.3.3	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện thực hiện đúng quy định ISO trong hoạt động	1	Báo cáo số 42/BC-SKHCHN ngày 19/10/2012 Kết quả thực hiện Kế hoạch xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
<b>8</b>	<b>THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG</b>		
<b>8.1</b>	<b>Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>		
8.1.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có giải quyết công việc liên quan trực tiếp tới tổ chức, cá nhân triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông	0,5	16/18 = 84,21% số cơ quan thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông Báo cáo số 83/BC-SNV ngày 10/12/2012 của Sở Nội vụ báo cáo CCHC năm.
8.1.2	Tỷ lệ đơn vị hành chính cấp huyện triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông (trừ các huyện được Thủ tướng Chính phủ cho phép chưa thực hiện)	0,5	10 huyện/10 huyện = 100% Báo cáo số 83/BC-SNV ngày 10/12/2012 của Sở Nội vụ báo cáo CCHC năm.
8.1.3	Tỷ lệ đơn vị hành chính cấp xã triển khai cơ chế một	0,5	161 xã/ 161 xã = 100%

	cửa, một cửa liên thông (trừ các xã được Thủ tướng Chính phủ cho phép chưa thực hiện)		Theo báo cáo số 83/BC-SNV ngày 10/12/2012 của Sở Nội vụ báo cáo CCHC năm.
<b>8.2</b>	<b>Số lượng TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>		
8.2.1	Số lượng các TTHC thực hiện ở địa phương được giải quyết theo cơ chế một cửa	1	890 TTHC/1713 TTHC=52% Được tổng hợp theo Công văn số 121/SNV-CCHC ngày 15/3/2013 của Sở Nội vụ
8.2.2	Số lượng TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông	0	Có 3 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông: Cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh, cấp Mã số thuế và cấp giấy phép khắc dấu giữa Sở kế hoạch- Đầu tư, Cục thuế tỉnh và Công an.
<b>8.3</b>	<b>Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và mức độ hiện đại hóa của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả</b>		
8.3.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện đạt yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định	0	Có 6/28=21,43% cơ quan có diện tích phòng đạt yêu cầu. Được tổng hợp theo Công văn số 121/SNV-CCHC ngày 15/3/2013 của Sở Nội vụ
8.3.2	Tỷ lệ đơn vị hành chính cấp huyện thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại	0	Đang chờ chỉ đạo từ Bộ Nội vụ
<b>TỔNG ĐIỂM TỰ ĐÁNH GIÁ</b>			<b>42</b>

✓